

Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 21 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị Q, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Phong Y, xã Nghi P, huyện Nghi L, Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm Hồng Tiến 2, xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm Phong Y, xã Nghi P, huyện Nghi L, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghị nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lữ Thị Q và Anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Quỳnh T (nữ), sinh ngày 28/07/2011 cho Chị Lữ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc. Anh Nguyễn Văn S

có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Q một tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu anh S lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Q có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lữ Thị Q là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2018/0005916, ngày 14/01/2020 tại chi cục thi hành án huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Q 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh Nguyễn Văn S phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND xã Châu Tiến;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Thúy